TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/DS-ST
Ngày 17 – 6 – 2021
(V/v tranh chấp HĐ vay, cầm cố tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm.

Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-DS, ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2021/QĐXXST-DS ngày 01/4/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số 40-42-44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh V, thành phố R, tỉnh G.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Bé L - Chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng thương mại cổ phần K – Chi nhánh M (có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thu T, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Ông Lâm Bình L, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Đường Lý Văn L, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/01/2021 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 09/3/2018 Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L với Ngân hàng thương mại cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng) có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố tài sản số 474/HĐTD-CC, theo đó Ngân hàng cho bà T và ông L vay số tiền 35.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất vay 14,96%/năm, ngày giải ngân 10/3/2018, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán bên vay trả góp vốn gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo định kỳ hàng ngày kể từ ngày 11/3/2018 đến ngày 06/9/2018. Để đảm bảo khoản vay bà T và ông L cầm cố cho Ngân hàng xe honda VARIO biển số 69B1-132.07, số khung 1115FK085512 và số

máy KF11E1082768 do Bà Huỳnh Thu T đứng tên. Sau khi vay bà T và ông L đã trả cho Ngân hàng tiền vốn 1.944.444 đồng và tiền lãi 143.115 đồng thì không tiếp tục thanh toán. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến hết ngày 17/6/2021 là 56.070.319 đồng (Trong đó nợ gốc 33.055.556 đồng, nợ lãi trong hạn 2.435.425 đồng, nợ lãi quá hạn 20.579.338 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18/6/2021 đến khi bà T và ông L thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

Trường hợp bà T và ông L không thanh toán xong nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản cầm cố theo hợp đồng là xe honda VARIO biển số 69B1-132.07 để thu hồi nợ.

Đối với Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi thẩm tra các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và cầm cố tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với các bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K thấy rằng: Ngày 09/3/2018 Ngân hàng với bà T và ông L có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố tài sản số 474/HĐTD-CC là thực tế có xảy ra, các bên tham gia ký kết hợp đồng thực hiện trên tinh thần tự nguyện, đúng quy định pháp luật, vì vậy hợp đồng nêu trên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý.

Theo hợp đồng số 474/HĐTD-CC ngày 09/3/2018 thể hiện, Ngân hàng cho bà T và ông L vay 35.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất vay 14,96%/năm tính lãi gộp, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hình thức thanh toán bà T và ông L phải trả vốn gốc và lãi theo định kỳ hàng ngày, tài sản cầm cố để đảm bảo khoản vay là xe honda VARIO biển số 69B1-132.07 do Bà Huỳnh Thu T đứng tên. Căn cứ các tài liệu chứng cứ do Ngân hàng giao nộp có tại hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định sau khi vay bà T và ông L đã thanh toán cho Ngân hàng được 10 ngày với tổng số tiền vốn là 1.944.444 đồng và tiền lãi là 143.115 đồng thì bà T và ông L không tiếp tục thanh toán, vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng, vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T và ông L có nghĩa vụ trả nợ gốc 33.055.556 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 17/6/2021 là 23.014.763 đồng (trong đó: Lãi trong hạn 2.435.425 đồng, lãi quá hạn 20.579.338 đồng) và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đến khi bà T và ông L thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, trường hợp bà T và ông L không thanh toán xong nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản

cầm cố xe honda VARIO biển số 69B1-132.07, số khung 1115FK085512 và số máy KF11E1082768 do Bà Huỳnh Thu T đứng tên là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Ngân hàng không phải chịu. Bà T và ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L.

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 309 và 314 của Bộ luật dân sự; Các Điều 91 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Buộc Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền nợ tính đến ngày 17/6/2021 là 56.070.319 đồng (Trong đó nợ gốc 33.055.556 đồng, nợ lãi trong hạn 2.435.425 đồng, nợ lãi quá hạn 20.579.338 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 18/6/2021 theo lãi suất tại hợp đồng đến khi thi hành xong.

Trường hợp Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L không thanh toán xong nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu xử lý tài sản cầm cố theo hợp đồng là xe honda VARIO biển số 69B1-132.07, số khung 1115FK085512 và số máy KF11E1082768 do Bà Huỳnh Thu T đứng tên.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu án phí, ngày 02/02/2021 Ngân hàng đã nộp 1.358.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000592 nên được nhận lại.

Bà Huỳnh Thu T và Ông Lâm Bình L phải chịu án phí 2.803.000 đồng (hai triệu tám trăm lẽ ba nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thu T, Ông Lâm Bình L vắng mặt

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh M;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS tp C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Việt Trung